

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**BỘ THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2008/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH**quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cục Ứng dụng công nghệ thông tin****BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Vị trí, chức năng**

Cục Ứng dụng công nghệ thông tin

là cơ quan trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông giúp Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức thực hiện các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong phạm vi cả nước.

Cục Ứng dụng công nghệ thông tin có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để giao dịch theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Cục Ứng dụng công nghệ thông tin có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Tổ chức xây dựng và trình Bộ trưởng chương trình quốc gia, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm về ứng dụng công

nghệ thông tin; Đề xuất các cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Hướng dẫn quản lý đầu tư và tham gia thẩm định các dự án ứng dụng công nghệ thông tin; Chủ trì thẩm định, góp ý các chương trình, kế hoạch dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Tổ chức quản lý, đánh giá hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin theo định kỳ và thường niên; Tổ chức đánh giá, xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

3. Tham gia xây dựng và tổ chức triển khai cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin; Hướng dẫn chuyển giao giải pháp kỹ thuật, công nghệ, quy trình ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước.

4. Chủ trì thực hiện các chương trình, đề án, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin theo sự phân công của Bộ trưởng; Tổ chức hướng dẫn và phối hợp các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin cho các cơ quan, tổ chức trên phạm vi toàn quốc.

5. Thực hiện chức năng Cơ quan thường trực Ban Điều hành triển khai

công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

6. Tổ chức xây dựng và quản lý các hệ thống thông tin, quản lý các nguồn tài nguyên thông tin; tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước các hoạt động xây dựng hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia; hướng dẫn, điều phối, theo dõi, kiểm tra các hoạt động xây dựng hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia.

7. Tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin cho cá nhân, tổ chức bằng hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua mạng Internet.

8. Thực hiện chức năng của Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số quốc gia theo quy định của pháp luật; Hướng dẫn thủ tục, tiếp nhận hồ sơ, tổ chức việc thẩm tra hồ sơ xin cấp phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng, hồ sơ xin thay đổi nội dung, hồ sơ gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng; Thúc đẩy việc sử dụng chữ ký số trong phạm vi cả nước.

9. Nghiên cứu, đề xuất, tham gia xây dựng và duy trì các tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng cho ứng dụng công nghệ thông tin.

10. Nghiên cứu, đề xuất, tham gia xây

dựng định mức kinh tế - kỹ thuật về công nghệ thông tin.

11. Nghiên cứu, đề xuất các quy định về kiểm thử phần mềm ứng dụng và tổ chức kiểm thử các phần mềm ứng dụng phục vụ cho hoạt động của các cơ quan nhà nước.

12. Tổ chức các hoạt động thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin thông qua việc tổ chức sự kiện, hội thảo, trao đổi cung cấp thông tin, tài liệu trên các phương tiện truyền thông và các hoạt động hỗ trợ khác.

13. Giúp Bộ trưởng trong công tác chỉ đạo, điều hành việc xây dựng, triển khai và duy trì mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước.

14. Tham gia quản lý, giám sát việc xây dựng, triển khai và duy trì các hệ thống thông tin trong Bộ Thông tin và Truyền thông.

15. Xây dựng và duy trì hoạt động trang thông tin điện tử của Cục, tổ chức triển khai bảo đảm kỹ thuật cho việc cung cấp dịch vụ hành chính công của Cục và ngành.

16. Tham gia hướng dẫn về nội dung chuyên môn nghiệp vụ về ứng dụng công nghệ thông tin cho các cơ quan chuyên

trách về công nghệ thông tin phục vụ cho công tác lập dự toán chi ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước.

17. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác thanh tra việc thực hiện các quy định về ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật về thanh tra và phân cấp của Bộ trưởng.

18. Chủ trì tổ chức và phối hợp tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế có liên quan tới các lĩnh vực hoạt động của Cục.

19. Quản lý về tổ chức, công chức, viên chức, tài sản, hồ sơ, tài liệu của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

20. Được chủ động phát triển các hoạt động sự nghiệp có liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức xây dựng các đơn vị sự nghiệp tạo thêm các nguồn thu để mở rộng phạm vi và quy mô hoạt động phù hợp với chức năng của Cục theo các quy định của Nhà nước và của Bộ Thông tin và Truyền thông; Bảo toàn và phát triển các nguồn lực được giao.

21. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế**1. Lãnh đạo Cục:**

Cục Ứng dụng công nghệ thông tin có Cục trưởng, các Phó Cục trưởng.

Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ thông tin chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và trước pháp luật về tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng chỉ đạo, điều hành các mặt công tác của Cục và chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về nhiệm vụ được phân công.

2. Cơ cấu tổ chức, biên chế:

Các phòng:

- Văn phòng
- Phòng Kế hoạch
- Phòng Đầu tư - Tài chính
- Phòng Cơ sở hạ tầng thông tin
- Phòng Hệ thống thông tin
- Phòng Thông tin và Hợp tác quốc tế

Các đơn vị trực thuộc:

- Trung tâm Chính phủ điện tử
- Trung tâm Chứng thực chữ ký số Quốc gia

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trực thuộc do Cục trưởng xây dựng trình Bộ trưởng quyết định.

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Phòng do Cục trưởng quy định. Mọi quan hệ công tác giữa các phòng, đơn vị thuộc Cục Ứng dụng công nghệ thông tin do Cục trưởng quy định.

Biên chế của Cục Ứng dụng công nghệ thông tin do Cục trưởng xây dựng trình Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười lăm (15) ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Quyết định số 08/2005/QĐ-BBCVT ngày 25 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Ứng dụng công nghệ thông tin.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Lê Doãn Hợp